TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 786/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí M, ngày 18 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 337/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2025 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp B, xã C, tỉnh An Giang.

Bà Hoàng Thị Trang E, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số A, phường Đ, Tp. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn M và bà Hoàng Thị Trang E là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 104 do Ủy ban nhân dân thị trấn C, tỉnh An Giang cấp ngày 27/8/2018.

[2] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 9 năm 2025. Xét thấy, ông M và bà E thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc chia hoặc không chia tài sản chung khi ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn M và bà Hoàng Thị Trang E thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 104 do Ủy ban nhân dân thị trấn C, tỉnh An Giang cấp ngày 27/8/2018 hết hiệu lực).

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông Nguyễn Văn M và bà Hoàng Thị Trang E phải chịu. Khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân sơ thẩm ông M và bà E đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0008859 ngày 12/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông M và bà E đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV7-Tp. HCM;
- THADS Tp. HCM;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Kiều Oanh